



Niềm tin và thịnh vượng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 2465.01/2025/CV-OCB

No.: 2465.01/2025/CV-OCB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 06 năm 2025

Ho Chi Minh City, June 12, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

To: The State Securities Commission
The Ho Chi Minh Stock Exchange

- Tên tổ chức: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN PHƯƠNG ĐÔNG
Organization name: ORIENT COMMERCIAL JOINT STOCK BANK
 - Mã chứng khoán: OCB
Stock symbol: OCB
 - Địa chỉ: Tòa nhà The Hallmark, 15 Trần Bạch Đằng, P. Thủ Thiêm, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Address: The Hallmark Building, No. 15 Tran Bach Dang, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City
 - Điện thoại liên hệ: (028) 38 220 960
Tel: (028) 38 220 960 Fax: (028) 38 220 963
- Nội dung thông tin công bố: Ngày 12/06/2025, OCB gửi cổ đông Thông báo tiêu chuẩn, điều kiện và các thủ tục đề cử, ứng cử để bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030.
Contents of disclosure: On June 12, 2025, OCB sends shareholders Notice of criteria, conditions, and procedures for nomination and self-nomination for election as Independent Member of the Board of Directors for the 2025 – 2030 term.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của OCB vào ngày 12/06/2025 tại đường dẫn <https://ocb.com.vn/vi/nha-dau-tu#cong-bo-thong-tin>.
This information was disclosed on OCB's website on June 12, 2025 at <https://ocb.com.vn/vi/nha-dau-tu#cong-bo-thong-tin>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:
Thông báo tiêu chuẩn, điều kiện và các thủ tục đề cử, ứng cử để bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030/ Notice of criteria, conditions, and procedures for nomination and self-nomination for election as Independent Member of the Board of Directors for the 2025 – 2030 term.

Đại diện tổ chức
Organization representative
Người UQ CBTT/
Person authorized to disclose information



NGUYỄN HUY ĐỨC



THÔNG BÁO

Tiêu chuẩn, điều kiện và các thủ tục đề cử, ứng cử để bầu làm
thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030

Kính gửi: Quý vị Cổ đông OCB

Điều 69 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024 quy định: Hội đồng quản trị phải có tối thiểu 02 thành viên độc lập. Hiện Hội đồng quản trị của OCB nhiệm kỳ 2025-2030 chỉ có 01 thành viên độc lập nên phải bầu bổ sung thêm 01 thành viên độc lập.

Để chuẩn bị công tác bầu cử phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ OCB, HĐQT thông báo tới các Quý vị Cổ đông về quyền ứng cử, đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông, tiêu chuẩn, điều kiện của ứng viên được đề cử, ứng cử để bầu làm thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030 và thủ tục đề cử, ứng cử với các thông tin cụ thể được nêu dưới đây.

I. Bầu bổ sung 01 thành viên độc lập HĐQT:

Sau khi bầu bổ sung, số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 - 2030 dự kiến là 08 thành viên (trong đó có 02 thành viên độc lập).

Thời hạn nhiệm kỳ của thành viên độc lập HĐQT được bầu bổ sung: thời hạn còn lại của HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030.

II. Quyền đề cử, ứng cử để bầu thành viên độc lập HĐQT:

Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông của OCB thì được ứng cử, đề cử số ứng viên làm thành viên độc lập HĐQT tương ứng với tỉ lệ sở hữu cổ phần như sau:

1. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 1 ứng cử viên làm thành viên độc lập HĐQT;
2. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 15% đến dưới 25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 2 ứng cử viên làm thành viên độc lập HĐQT;
3. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 25% đến dưới 35% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 3 ứng cử viên làm thành viên độc lập HĐQT;
4. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 35% đến dưới 45% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 4 ứng cử viên làm thành viên độc lập HĐQT;
5. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 45% đến dưới 55% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 5 ứng cử viên làm thành viên độc lập HĐQT;
6. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 55% đến dưới 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 6 ứng cử viên làm thành viên độc lập HĐQT;
7. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 65% đến dưới 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 7 ứng cử viên làm thành viên độc lập HĐQT;
8. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 75% đến dưới 85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 8 ứng cử viên làm thành viên độc lập HĐQT.

9. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 85% đến dưới 95% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 9 ứng cử viên làm thành viên độc lập HĐQT.

Trường hợp các cổ đông không ứng cử, đề cử đủ số lượng ứng cử viên làm thành viên độc lập HĐQT hoặc các ứng cử viên không đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, HĐQT sẽ đề cử ứng cử viên bổ sung, thay thế làm thành viên độc lập HĐQT.

III. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với người được ứng cử, đề cử để bầu làm thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030:

1. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với người được ứng cử, đề cử để bầu làm thành viên độc lập HĐQT:

1.1. Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ bao gồm:

- Người chưa thành niên; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc; đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định;
- Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
- Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;
- Cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại OCB hoặc được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát OCB theo yêu cầu nhiệm vụ;
- Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại OCB;
- Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;
- Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên HĐQT, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên BKS của doanh nghiệp, thành viên HĐQT và Tổng giám đốc (Giám đốc) hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã đó bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát doanh nghiệp, hợp tác xã là tổ chức tín dụng bị tuyên bố phá sản theo yêu cầu nhiệm vụ;
- Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch, thành viên khác của HĐQT; Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng thành viên; Trưởng ban, thành viên khác của BKS; Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 47 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2024 hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;

- Người có liên quan của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc của OCB, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 69, điểm b khoản 1 Điều 73 và điểm a khoản 2 Điều 77 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2024;
- Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.
- Các trường hợp khác theo quy định pháp luật.

1.2. Có đạo đức nghề nghiệp như sau:

1.2.1. Không thuộc một trong các trường hợp sau:

- Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận kiểm tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng;
- Người được nêu tên tại kết luận thanh tra, kiểm tra có trách nhiệm dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày ký quyết định xử phạt cảnh cáo hoặc 01 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính khác hoặc 01 năm kể từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;
- Người bị xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày ký quyết định xử phạt cảnh cáo hoặc 01 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính khác hoặc 01 năm kể từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;
- Người phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các vi phạm về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn, phân loại tài sản có, cam kết ngoại bảng, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro theo quy định của pháp luật nêu tại kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán mà kiến nghị liên quan đến các vi phạm đó chưa được cấp có thẩm quyền đánh giá đã hoàn thành việc khắc phục, chỉnh sửa.

1.2.2. Đối với các trường hợp không thuộc mục 1.2.1 nêu trên, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các quy định về quy tắc, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp do chính OCB ban hành theo quy định của Ngân hàng Nhà nước về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, trừ trường hợp cấp phép mới.

1.3. Có trình độ từ đại học trở lên;

1.4. Có một trong các điều kiện sau đây: có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng; có ít nhất 05 năm là người quản lý doanh nghiệp hoạt động

trong ngành tài chính, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng; có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.

- 1.5. Vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em của ứng cử viên Hội đồng quản trị OCB và vợ, chồng của những người này không được là Kế toán trưởng hoặc là người phụ trách tài chính của OCB.
 - 1.6. Không phải là người đang làm việc cho OCB hoặc công ty con của OCB hoặc đã làm việc cho OCB hoặc công ty con của OCB trong 03 năm liền kề trước đó;
 - 1.7. Không phải là người hưởng lương, thù lao thường xuyên của OCB, ngoài những khoản thù lao của thành viên Hội đồng quản trị được hưởng;
 - 1.8. Không có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của OCB, người quản lý hoặc kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của OCB hoặc công ty con của OCB;
 - 1.9. Không đại diện sở hữu cổ phần của OCB; không cùng với người có liên quan sở hữu trực tiếp, gián tiếp từ 01% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của OCB;
 - 1.10. Không phải là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của OCB tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 năm liền kề trước đó.
2. Các trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ:
- Thành viên độc lập HĐQT của OCB không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau:
- Người điều hành OCB;
 - Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác; người quản lý trên 02 doanh nghiệp khác;
 - Kiểm soát viên, thành viên BKS của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.

IV. Hồ sơ thực hiện quyền đề cử, ứng cử:

1. Hồ sơ đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến bầu làm thành viên độc lập HĐQT bao gồm:
 - 1.1. Đơn đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến bầu làm thành viên độc lập HĐQT (Phụ lục số 01);
 - 1.2. Lý lịch cá nhân (Phụ lục số 02);
 - 1.3. Bản kê khai người có liên quan (Phụ lục số 03);
 - 1.4. Báo cáo cung cấp thông tin (Phụ lục số 04);
 - 1.5. Đánh giá và cam kết về đạo đức nghề nghiệp (Phụ lục số 05);
 - 1.6. Phiếu lý lịch tư pháp của nhân sự dự kiến:
 - Đối với nhân sự dự kiến có quốc tịch Việt Nam: Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp cấp, trong đó phải có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích (bao gồm án tích đã được xóa và án tích chưa được xóa) và thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã;
 - Đối với nhân sự dự kiến không có quốc tịch Việt Nam: Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương (có đầy đủ thông tin về tình trạng án tích; thông tin

về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã) phải được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp theo quy định. Trường hợp phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp không có thông tin về việc cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã thì cổ đông, nhóm cổ đông, HĐQT, Ban kiểm soát đề cử nhân sự dự kiến phải có văn bản giải trình về việc không có cơ quan có thẩm quyền của nước cấp lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương cung cấp thông tin này và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc nhân sự dự kiến không thuộc các trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ theo quy định tại Luật các tổ chức tín dụng;

- Phiếu lý lịch tư pháp hoặc văn bản có giá trị tương đương nêu trên phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm OCB nộp hồ sơ đề nghị chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự không quá 06 tháng.

1.7. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ chứng minh trình độ chuyên môn của nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm, trong đó văn bằng của người có quốc tịch Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo quy định của pháp luật có liên quan.

1.8. Các tài liệu chứng minh việc đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện đối với nhân sự dự kiến giữ chức danh thành viên độc lập HĐQT tổ chức tín dụng quy định tại điểm 1.4 mục III.1 Thông báo này, cụ thể:

a) Đối với điều kiện “có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng”:

(i) Nội dung Điều lệ của tổ chức tín dụng quy định về người quản lý, điều hành;

(ii) Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của tổ chức tín dụng nơi nhân sự đã hoặc đang làm việc xác nhận chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ (trong đó có nội dung xác nhận nhân sự là người quản lý, người điều hành) của nhân sự hoặc bản sao văn bản chứng minh chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ tại tổ chức tín dụng của nhân sự.

b) Đối với điều kiện “có ít nhất 05 năm là người quản lý doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng”:

(i) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoặc xác nhận hoặc đăng ký hoạt động của doanh nghiệp;

(ii) Nội dung Điều lệ của doanh nghiệp quy định về người quản lý hoặc quy định nội bộ của doanh nghiệp trường hợp nội dung Điều lệ không quy định về người quản lý;

(iii) Bản sao báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập của doanh nghiệp nơi nhân sự dự kiến đã hoặc đang là người quản lý (áp dụng đối với trường hợp là doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng);

(iv) Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của đơn vị nơi nhân sự đã hoặc đang làm việc xác nhận chức vụ (trong đó có nội dung xác nhận nhân sự là người quản lý) và thời gian đảm nhiệm chức vụ của nhân sự hoặc bản sao văn bản chứng minh chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ tại đơn vị của nhân sự.

c) Đối với điều kiện “có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán”: Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của đơn vị nơi nhân sự đã hoặc đang làm việc xác nhận nhân sự làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán và thời gian nhân sự làm việc tại các bộ phận này hoặc bản sao các văn bản chứng minh bộ phận công tác, thời gian đảm nhận nhiệm vụ của nhân sự tại bộ phận này.

d) Đối với điều kiện “có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài”: Văn bản của người đại diện có thẩm quyền của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nơi nhân sự đã hoặc đang làm việc xác nhận nhân sự làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và thời gian nhân sự làm việc tại bộ phận nghiệp vụ này hoặc bản sao các văn bản chứng minh bộ phận công tác, thời gian đảm nhận nhiệm vụ của nhân sự tại bộ phận này.

1.9. Tài liệu chứng minh việc đáp ứng tiêu chuẩn “có đạo đức nghề nghiệp”: Nội dung đánh giá và cam kết của nhân sự về việc nhân sự đáp ứng “có đạo đức nghề nghiệp” theo Phụ lục số 05 Thông báo này; Văn bản đánh giá của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nơi nhân sự dự kiến đã từng công tác theo mẫu tại Phụ lục số 06 ban hành kèm theo Thông báo này.

1.10. Bản sao Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu được chứng thực.

1.11. Các văn bản khác chứng minh ứng cử viên đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định (nếu có).

2. Hình thức hồ sơ, tài liệu:

- Hồ sơ phải được lập bằng tiếng Việt. Trường hợp văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp, công chứng hoặc chứng nhận phải được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam (trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định) và dịch ra tiếng Việt;
- Các bản dịch từ tiếng nước ngoài ra tiếng Việt phải được công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký của người dịch theo quy định của pháp luật;
- Các bản sao hồ sơ, tài liệu của nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm phải là bản sao từ sổ gốc hoặc là bản sao được chứng thực từ bản chính theo quy định của pháp luật;
- Các văn bản do nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm tự lập phải được chứng thực chữ ký theo quy định của pháp luật.
- Ứng viên được đề cử, ứng cử phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, chính xác và trung thực của hồ sơ.

3. Thời hạn nhận hồ sơ: Các hồ sơ nêu trên được lập thành 03 bản chính và gửi về Văn phòng HĐQT OCB tầng 29, Tòa nhà The Hallmark, 15 Trần Bạch Đằng, P. Thủ Thiêm, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, ĐT: (028) 3822 0960 chậm nhất ngày **25/06/2025**.

4. Trên cơ sở tập hợp các đề cử, ứng cử trên, HĐQT OCB sẽ thẩm định điều kiện tiêu chuẩn của ứng cử viên, lập danh sách và hồ sơ ứng cử viên dự kiến bầu. Trường hợp các cổ đông không đề cử đủ số lượng ứng cử viên theo dự kiến, hoặc ứng cử viên không đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, HĐQT sẽ đề cử ứng viên bổ sung làm thành viên độc lập HĐQT. Danh sách ứng cử viên đủ điều kiện sẽ được trình NHNN chấp thuận trước khi trình ĐHĐCĐ tiến hành bầu theo quy định pháp luật. Thông báo này thay thế cho thư gửi đến từng cổ đông.

Thông báo và các mẫu biểu nêu trên được đăng tải trên trang web của Ngân hàng tại địa chỉ www.ocb.com.vn để Quý vị cổ đông tiện tra cứu.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Cổ đông OCB;
- Lưu VP. HĐQT.

hlc

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRỊNH VĂN TUẤN

